

BỘ NỘI VỤ

Số: **01** /QĐ-BNV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày **05** tháng **01** năm **2012**

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Điều lệ Hiệp hội Doanh nghiệp cộc bê tông phía Nam

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Căn cứ Sắc lệnh số 102/SL-L004 ngày 20 tháng 5 năm 1957 ban hành Luật quy định về quyền lập hội;

Căn cứ Nghị định số 48/2008/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;

Xét đề nghị của Chủ tịch Hiệp hội Doanh nghiệp cộc bê tông phía Nam và Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi chính phủ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Điều lệ Hiệp hội Doanh nghiệp cộc bê tông phía Nam đã được Đại hội lần thứ I của Hiệp hội thông qua ngày 15 tháng 10 năm 2011.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chủ tịch Hiệp hội Doanh nghiệp cộc bê tông phía Nam, Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi chính phủ và Chánh Văn phòng Bộ Nội vụ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Bộ Xây dựng;
- Bộ Công an;
- Lưu: VT, TCPCP.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Tiến Đình

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



ĐIỀU LỆ

HIỆP HỘI DOANH NGHIỆP CỌC BÊ TÔNG PHÍA NAM

*(Phê duyệt theo Quyết định số: 01 /QĐ-BNV ngày 05 tháng 01 năm 2012
của Bộ trưởng Bộ Nội vụ)*

Chương I

TÊN GỌI, TÔN CHỈ, MỤC ĐÍCH, PHẠM VI HOẠT ĐỘNG

Điều 1. Tên gọi

Tên của Hiệp hội: Hiệp hội Doanh nghiệp cọc bê tông phía Nam.
Tên tiếng Anh: Southern Concrete Pile Industry Associations.
Tên viết tắt tiếng Anh: SCPIA.

Điều 2. Tôn chỉ, mục đích

1. Hiệp hội Doanh nghiệp cọc bê tông phía Nam (sau đây gọi tắt là Hiệp hội) là tổ chức xã hội - nghề nghiệp của các tổ chức, doanh nghiệp khu vực phía Nam và công dân Việt Nam hoạt động trong lĩnh vực cọc bê tông (bao gồm vật liệu, thiết kế, sản xuất, chế tạo cấu kiện và thiết bị, thi công, kiểm tra chất lượng, thử nghiệm, nghiên cứu và đào tạo). Mọi hội viên và tổ chức thành viên của Hiệp hội đều hoạt động tự nguyện theo nguyên tắc tập trung dân chủ, thiểu số phục tùng đa số, vì quyền lợi của Hiệp hội và mỗi thành viên.

2. Mục đích hoạt động của Hiệp hội là tập hợp, liên kết các tổ chức doanh nghiệp khu vực phía Nam và công dân Việt Nam hoạt động liên quan đến lĩnh vực sản xuất và kinh doanh cọc bê tông, cùng nhau phấn đấu, góp phần xây dựng tiêu chuẩn ngành nghề sản xuất sản phẩm cọc bê tông đúc sẵn, tiêu chuẩn thiết kế xây dựng nền móng đạt trình độ khoa học công nghệ ngang tầm khu vực và thế giới, bảo đảm phát triển nghề nghiệp, ngành sản xuất và kinh doanh cọc bê tông đúc sẵn, vì sự phát triển của ngành xây dựng Việt Nam và vì quyền lợi của mỗi thành viên của Hiệp hội.

Điều 3. Phạm vi hoạt động

1. Hiệp hội Doanh nghiệp cọc bê tông phía Nam hoạt động trong phạm vi từ tỉnh Quảng Trị đến tỉnh Cà Mau, theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tự trang trải về tài chính và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hoạt động của Hiệp hội.

2. Hiệp hội hoạt động trong lĩnh vực tư vấn, thiết kế, sản xuất, cung cấp và thi công cọc bê tông đúc sẵn các loại bằng công nghệ mới hiện đại, theo pháp

luật nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và chịu sự quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng và các Bộ, ngành có liên quan về lĩnh vực Hiệp hội hoạt động.

Điều 4. Địa vị pháp lý

1. Hiệp Hội Doanh nghiệp cộc bê tông phía Nam có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng tại ngân hàng theo quy định của pháp luật.
2. Trụ sở chính của Hiệp hội đặt tại Thành phố Hồ Chí Minh, khi cần Hiệp hội có thể đặt văn phòng đại diện ở các địa phương theo quy định của pháp luật.
3. Hiệp hội có cơ quan ngôn luận (như báo, tạp chí, ấn phẩm, website). Việc thành lập cơ quan này theo quy định của pháp luật.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

Điều 5. Nhiệm vụ của Hiệp Hội

1. Phối hợp hoạt động của các đơn vị và hội viên của Hiệp hội, đoàn kết tương thân tương ái, cùng nhau phấn đấu nâng cao trình độ chuyên môn, công nghệ sản xuất, đạo đức nghề nghiệp để xây dựng ngành sản xuất và kinh doanh cộc bê tông Việt Nam không ngừng lớn mạnh, góp phần đẩy nhanh tiến trình phát triển ngành xây dựng Việt Nam.
2. Thực hiện nhiệm vụ tư vấn, phản biện, giám định xã hội và giám định kỹ thuật đối với các chính sách, chương trình phát triển và những vấn đề kỹ thuật thuộc lĩnh vực cộc bê tông, vật liệu và kết cấu cộc bê tông khi được tổ chức, cá nhân yêu cầu; tư vấn kỹ thuật trong thiết kế, chế tạo, thi công, mua bán và chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực cộc bê tông theo quy định của pháp luật.
3. Tổ chức thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học, các dự án nghiên cứu phát triển, biên soạn tiêu chuẩn, quy trình kỹ thuật, tổng kết đánh giá tiến bộ kỹ thuật về vật liệu và công nghệ cộc bê tông theo quy định của pháp luật.
4. Truyền bá thông tin khoa học và công nghệ thuộc lĩnh vực cộc bê tông thông qua các hội thảo trong nước và quốc tế tọa đàm các chuyên đề và ấn phẩm thông tin khoa học công nghệ theo quy định của pháp luật.
5. Tổ chức các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ khoa học công nghệ và trình độ chuyên môn về cộc bê tông cho các cán bộ kỹ thuật của Hiệp hội.
6. Tổ chức sinh hoạt nghề nghiệp giữa các đơn vị thành viên của Hiệp hội nhằm trao đổi kinh nghiệm và tìm giải pháp hỗ trợ sản xuất kinh doanh, nâng cao trình độ chuyên môn và đổi mới công nghệ, nâng cao năng lực cán bộ.
7. Thực hiện hợp tác quốc tế về lĩnh vực cộc bê tông và mọi hoạt động khoa học công nghệ phục vụ phát triển ngành sản xuất và kinh doanh cộc bê tông ở Việt Nam theo quy định của pháp luật.
8. Làm cầu nối trong mối quan hệ giữa các hội viên với các cơ quan nhà nước, các cơ quan hữu quan khác nhằm giải quyết các vấn đề có liên quan về hoạt động sản xuất kinh doanh trong Hiệp hội theo quy định của pháp luật.
9. Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định của pháp luật.

10. Xây dựng cơ sở vật chất để phục vụ cho việc phát triển và mở rộng phạm vi hoạt động của Hiệp hội; phát triển hội viên, và thiết lập quan hệ với các hội nghề nghiệp trong nước, để Hiệp hội ngày càng phát triển và vững mạnh.

Điều 6. Quyền của Hiệp Hội

1. Tuyên truyền mục đích của Hiệp hội và tổ chức, hoạt động theo Điều lệ Hiệp hội đã được Bộ trưởng Bộ Nội vụ phê duyệt.

2. Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của Hiệp hội, hội viên phù hợp với tôn chỉ, mục đích của Hiệp hội và theo quy định của pháp luật.

3. Đại diện cho hội viên trong mối quan hệ đối nội, đối ngoại có liên quan đến nhiệm vụ, quyền và nghĩa vụ của Hiệp hội.

4. Tham gia chương trình, dự án, đề tài nghiên cứu, tư vấn, phản biện và giám định xã hội theo đề nghị của cơ quan nhà nước; cung cấp dịch vụ công về các vấn đề thuộc lĩnh vực hoạt động của Hiệp hội, tổ chức dạy nghề, truyền nghề theo quy định của pháp luật.

5. Tham gia ý kiến vào các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến nội dung hoạt động của Hiệp hội theo quy định của pháp luật.

6. Tham gia các tổ chức xã hội – nghề nghiệp, các tổ chức ở trong nước có liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hiệp hội.

7. Kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với các vấn đề liên quan tới sự phát triển Hiệp hội và lĩnh vực Hiệp hội hoạt động.

8. Được các cơ quan quản lý nhà nước cung cấp thông tin về các chủ trương chính sách, pháp luật, tiêu chuẩn, quy định kỹ thuật liên quan đến sản xuất kinh doanh và hoạt động ngành nghề của Hiệp hội.

9. Được nhận các nguồn tài trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật. Được Nhà nước hỗ trợ kinh phí đối với những hoạt động gắn với nhiệm vụ của Nhà nước giao.

10. Được gây quỹ Hiệp hội trên cơ sở hội phí của hội viên và các nguồn thu phí hoạt động kinh doanh, dịch vụ theo quy định của pháp luật để tự trang trải về kinh phí hoạt động của Hiệp hội.

11. Được thành lập pháp nhân thuộc Hiệp hội theo quy định của pháp luật để đáp ứng nhu cầu hoạt động và sự phát triển của Hiệp hội.

12. Được tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tổ chức các hoạt động dịch vụ khác theo quy định của pháp luật và được cấp chứng chỉ hành nghề khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật.

Chương III HỘI VIÊN

Điều 7. Tiêu chuẩn hội viên, điều kiện gia nhập và thủ tục ra khỏi Hiệp hội

1. Hội viên chính thức:

a) Hội viên tổ chức: Là các đơn vị doanh nghiệp khu vực phía Nam hoạt động sản xuất kinh doanh, nghiên cứu khoa học và đào tạo thuộc lĩnh vực cộc bê

tông và vật liệu cộc bê tông. Mỗi đơn vị hội viên tổ chức có một người đại diện là thủ trưởng đơn vị hoặc một người do thủ trưởng đơn vị chỉ định. Người đại diện đơn vị hội viên tập thể được gọi là hội viên đại diện. Hội viên đại diện phải là công dân Việt Nam;

b) Hội viên cá nhân: Nhà khoa học, cán bộ giảng dạy đào tạo, cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật và các doanh nhân Việt Nam là công dân Việt Nam hoạt động trong lĩnh vực cộc bê tông và vật liệu cộc bê tông tình nguyện gia nhập Hiệp hội.

2. Hội viên liên kết: Các doanh nghiệp liên doanh và doanh nghiệp 100% vốn đầu tư nước ngoài hoạt động tại Việt Nam, có đóng góp cho sự phát triển của Hiệp hội, tán thành Điều lệ Hiệp hội và tự nguyện gia nhập Hiệp hội, đều có thể trở thành hội viên liên kết của Hiệp hội. Hội viên liên kết được hưởng quyền và nghĩa vụ như hội viên chính thức, trừ quyền biểu quyết các vấn đề của Hiệp hội và không được bầu cử, ứng cử vào Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra của Hiệp hội.

3. Hội viên danh dự: Tổ chức, công dân Việt Nam không có điều kiện hoặc không có đủ tiêu chuẩn trở thành hội viên chính thức của Hiệp hội, tán thành Điều lệ Hiệp hội, tự nguyện tham gia Hiệp hội đều có thể trở thành hội viên danh dự của Hiệp hội. Hội viên danh dự được mời dự các buổi sinh hoạt thích hợp của Hiệp hội và được tham gia ý kiến về những vấn đề cần thiết khác trong hoạt động Hiệp hội nhưng không có quyền biểu quyết các vấn đề của Hiệp hội và không được bầu cử, ứng cử vào Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra của Hiệp hội.

4. Điều kiện gia nhập Hiệp hội

Tổ chức và công dân Việt Nam muốn gia nhập Hiệp hội cần nộp hồ sơ gia nhập Hiệp hội tại Văn phòng Hiệp hội, gồm có:

- a) Đơn gia nhập Hiệp hội;
- b) Tờ khai thông tin trích ngang theo mẫu quy định;
- c) Bản sao quyết định thành lập, giấy đăng ký kinh doanh có công chứng (đối với doanh nghiệp, tổ chức pháp nhân).

Ban Chấp hành Hiệp hội xem xét, chấp nhận đơn gia nhập và tổ chức kết nạp hội viên mới. Trong vòng 15 (mười lăm) ngày sau khi kết nạp, Văn phòng Hiệp hội thông báo danh sách hội viên mới cho tất cả hội viên trong Hiệp hội.

5. Thủ tục hội viên ra khỏi Hiệp hội

Hội viên tự nguyện xin ra khỏi Hiệp hội cần làm đơn gửi Ban Chấp hành Hiệp hội. Quyền và nghĩa vụ hội viên sẽ chấm dứt sau khi Ban Chấp hành Hiệp hội thông báo chấp thuận.

Hội viên bị khai trừ ra khỏi Hiệp hội trong các trường hợp sau:

- a) Cá nhân bị mất quyền công dân, tổ chức doanh nghiệp bị mất tư cách pháp nhân;
- b) Vi phạm nghiêm trọng Điều lệ Hiệp hội;
- c) Làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền lợi và uy tín của Hiệp hội;
- d) Không đóng hội phí trong vòng 60 (sáu mươi) ngày kể từ khi Hiệp hội thông báo lần thứ hai;

đ) Không tham gia hoạt động Hiệp hội theo nghĩa vụ của hội viên đã quy định tại Điều 9 của Điều lệ này.

Điều 8. Quyền của hội viên

1. Được tham gia mọi hoạt động của Hiệp hội.
2. Được tham dự hoặc cử người tham dự Đại hội, được đề cử, ứng cử, bầu cử và biểu quyết các vấn đề của Hiệp hội theo quy định của Điều lệ.
3. Có quyền thảo luận, phê bình, trao đổi và chất vấn các tổ chức thuộc Hiệp hội và cá nhân điều hành Hiệp hội về mọi chủ trương, hoạt động của Hiệp hội.
4. Được hưởng sự hỗ trợ và giúp đỡ của Hiệp hội, trong phạm vi quyền hạn và khả năng của Hiệp hội.
5. Được cung cấp kịp thời các thông tin cần thiết về các vấn đề có liên quan đến sản xuất, kinh doanh, nghề nghiệp.
6. Được cung cấp các dịch vụ đào tạo, tư vấn, nâng cao nghề nghiệp, chuyên môn kỹ thuật, huấn luyện và chuyển giao công nghệ do Hiệp hội tổ chức.
7. Được sử dụng các dịch vụ do Hiệp hội cung cấp với những điều kiện ưu đãi.
8. Được quyền thông qua Hiệp hội để phát biểu ý kiến, đề đạt kiến nghị, nguyện vọng lên cơ quan quản lý nhà nước về những vấn đề thuộc cơ chế, chính sách nhằm bảo vệ lợi ích hợp pháp của các hội viên.
9. Được Hiệp hội bảo vệ quyền lợi hợp pháp trước pháp luật.
10. Được cung cấp các số liệu thông tin trong ngành cọc bê tông, các tiêu chuẩn kỹ thuật về cọc bê tông mới ban hành và các ấn phẩm thông tin do Hiệp hội xuất bản theo quy định của pháp luật.
11. Được tham gia vào trang website và các ấn phẩm thông tin của Hiệp hội.
12. Được khen thưởng khi có thành tích xuất sắc.
13. Có quyền xin ra khỏi Hiệp hội.

Điều 9. Nghĩa vụ của hội viên

1. Thực hiện nghiêm chỉnh Điều lệ, nghị quyết Đại hội và quyết định của Ban Chấp hành và Ban Thường vụ Hiệp hội.
2. Tích cực tham gia các hoạt động của Hiệp hội và sinh hoạt đều đặn trong các tổ chức của Hiệp hội.
3. Đoàn kết, hợp tác, giúp đỡ các hội viên khác để cùng nhau xây dựng tổ chức Hiệp hội ngày càng phát triển vững mạnh.
4. Đóng hội phí và các khoản thu khác đầy đủ và đúng hạn theo quy định của Điều lệ Hiệp hội và đúng quy định của pháp luật.
5. Cung cấp thông tin, số liệu cần thiết và kịp thời để phục vụ cho hoạt động của Hiệp hội.
6. Bảo vệ danh dự, quyền lợi của Hiệp hội và hội viên trong Hiệp hội khi hoạt động nghề nghiệp và công việc khác có liên quan.
7. Không được nhân danh Hiệp hội trong các quan hệ giao dịch, ngoại trừ khi thực hiện nhiệm vụ do Hiệp hội phân công.

8. Tích cực tuyên truyền và phát triển hội viên mới.

Chương IV

TỔ CHỨC HIỆP HỘI

Điều 10. Nguyên tắc tổ chức và cơ cấu tổ chức của Hiệp hội

1. Hiệp hội Doanh nghiệp cộc bê tông phía Nam là tổ chức tự nguyện, hoạt động theo nguyên tắc dân chủ, đoàn kết, công khai, minh bạch, thảo luận để đi đến nhất trí, khi biểu quyết thì thiểu số phục tùng đa số. Mọi ý kiến và kiến nghị của hội viên đều được Hiệp hội tôn trọng và xem xét giải quyết thích hợp trên cơ sở tôn trọng pháp luật nhà nước và Điều lệ Hiệp hội.

2. Cơ cấu tổ chức của Hiệp hội gồm có:

- a) Đại hội toàn thể hội viên;
- b) Ban Chấp hành Hiệp hội;
- c) Ban Thường vụ Hiệp hội;
- d) Ban Kiểm tra Hiệp hội;
- đ) Văn phòng và các đơn vị trực thuộc Hiệp hội.

Điều 11. Đại hội toàn thể hội viên, Đại hội bất thường và hội nghị thường niên

1. Đại hội toàn thể hội viên là cơ quan lãnh đạo cao nhất của Hiệp hội, do Ban Chấp hành Hiệp hội triệu tập 04 (bốn) năm một lần với sự tham gia ít nhất của trên 65% (sáu mươi phần trăm) tổng số hội viên chính thức, Đại hội có nhiệm vụ:

- a) Thảo luận, báo cáo tổng kết nhiệm kỳ cũ và phương hướng hoạt động nhiệm kỳ mới của Hiệp hội;
- b) Thảo luận, góp ý báo cáo kiểm điểm nhiệm kỳ của Ban Chấp hành và Ban Kiểm tra;
- c) Thảo luận và quyết định những vấn đề kinh tế, tài chính của Hiệp hội;
- d) Giới thiệu, đề cử, ứng cử và bầu cử Ban Chấp hành và Ban Kiểm tra;
- đ) Thảo luận và thông qua nghị quyết của Đại hội;
- e) Bổ sung, sửa đổi Điều lệ Hiệp hội (nếu có).

2. Đại hội bất thường: Được triệu tập khi có ít nhất 2/3 (hai phần ba) tổng số ủy viên Ban Chấp hành hoặc ít nhất 1/2 (một phần hai) tổng số hội viên chính thức của Hiệp hội đề nghị.

3. Hội nghị thường niên: Căn cứ vào tình hình hoạt động cụ thể, Hiệp hội có thể tổ chức hội nghị thường niên của Hiệp hội 01 (một) năm 01 (một) lần để tổng kết, đánh giá hoạt động của Hiệp hội và xác định phương hướng hoạt động năm tiếp theo (hợp khoảng cuối hoặc đầu năm).

4. Các nghị quyết của Đại hội được thông qua theo nguyên tắc đa số quá bán (trên 50%).

Điều 12. Ban Chấp hành Hiệp hội

1. Ban Chấp hành Hiệp hội (viết tắt là BCH Hiệp hội) là cơ quan lãnh đạo của Hiệp hội giữa hai kỳ Đại hội. Số lượng uỷ viên BCH Hiệp hội của mỗi nhiệm kỳ do Đại hội toàn thể hội viên quyết định và được bầu bằng hình thức bỏ phiếu kín. Người đắc cử phải đạt trên 50% (năm mươi phần trăm) số phiếu hợp lệ.

2. Tùy theo yêu cầu công việc, số uỷ viên BCH có thể được bổ sung, nhưng không quá 30% (ba mươi phần trăm) số uỷ viên BCH đã được Đại hội quyết định. Việc bổ sung uỷ viên BCH sẽ do Ban Chấp hành Hiệp hội quyết định và thông báo cho các thành viên của Hiệp hội trên website trong vòng 07 (bảy) ngày kể từ ngày quyết định thay đổi.

3. BCH bầu ra Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Tổng thư ký, các Phó Tổng thư ký (nếu cần) và một uỷ viên thường trực của Hiệp hội, hoặc Đại hội thảo luận và bầu các chức danh trên một lần cùng với danh sách BCH.

4. Uỷ viên Ban Chấp hành Hiệp hội có nguyện vọng không tiếp tục tham gia BCH thì có đơn gửi Ban Thường vụ Hiệp hội để xem xét quyết định và báo cáo BCH. Khi một uỷ viên BCH phạm khuyết điểm, làm mất uy tín và tổn hại đến lợi ích của Hiệp hội thì Ban Thường vụ sẽ xem xét xoá tên trong BCH, báo cáo với BCH Hiệp hội và thông báo cho tất cả hội viên biết.

5. BCH có quyền tuyển chọn, bổ nhiệm và miễn nhiệm các chức danh và lãnh đạo các cơ quan trực thuộc do Hiệp hội thành lập và kiểm tra, giám sát công việc của Ban Thường vụ

6. Ban Chấp hành Hiệp hội họp định kỳ 03 (ba) tháng hoặc 06 (sáu) tháng một lần. Cung cấp nội dung chính của biên bản họp Ban Chấp Hành cho hội viên và đưa vào trang web. Các phiên họp BCH là họp lệ khi có ít nhất trên 65% (sáu mươi lăm phần trăm) tổng số uỷ viên có mặt. Khi cần họp đột suất do nhu cầu công việc thì Ban Thường vụ sẽ triệu tập. Các nghị quyết và quyết định của BCH được thông qua bằng biểu quyết và có hiệu lực khi có ít nhất trên 50% (năm mươi phần trăm) tổng số uỷ viên BCH dự họp tán thành. Trong trường hợp số phiếu thuận và không thuận ngang nhau, bên nào có ý kiến của Chủ tịch sẽ được chấp thuận thông qua.

Điều 13. Ban Thường vụ Hiệp hội và cơ quan thường trực Hiệp hội

1. Ban Thường vụ Hiệp hội do BCH bầu, gồm có: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Tổng thư ký, uỷ viên thường trực, trưởng Ban Kiểm tra và một số uỷ viên. Ban Thường vụ Hiệp hội có nhiệm vụ điều hành hoạt động của Hiệp hội trong thời gian giữa hai kỳ họp BCH Hiệp hội

2. Cơ quan thường trực Hiệp hội gồm có: Chủ tịch hoặc một Phó Chủ tịch thường trực do Chủ tịch chỉ định, Tổng thư ký và uỷ viên thường trực. Cơ quan thường trực Hiệp hội có nhiệm vụ thường trực giải quyết công việc hàng ngày của Hiệp hội, đề xuất ý kiến và dự thảo các tài liệu sẽ thảo luận tại các phiên họp Ban Thường vụ và BCH Hiệp hội, thực hiện chế độ báo cáo thường xuyên và xin ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Hiệp hội.

3. Tuỳ theo yêu cầu công việc, các phiên họp Ban Thường vụ Hiệp hội sẽ do Ban Thường trực Hiệp hội kiến nghị, Chủ tịch Hiệp hội quyết định triệu tập.

4. Tuỳ theo yêu cầu công tác, Ban Thường vụ Hiệp hội quyết định thành lập các tổ chức hoạt động tư vấn, đào tạo, dịch vụ theo quy định của pháp luật.

Điều 14. Chủ tịch Hiệp hội

1. Chủ tịch Hiệp hội là người đại diện pháp nhân của Hiệp hội tham gia các tổ chức khoa học và nghề nghiệp quốc tế, khi cần có thể uỷ quyền cho một Phó Chủ tịch thay mặt làm người đại diện.

2. Chủ tịch Hiệp hội là chủ tài khoản của Hiệp hội, khi cần có thể uỷ quyền cho một Phó chủ tịch và Tổng thư ký Hiệp hội thay mặt ký duyệt các chứng từ có liên quan đến hoạt động tài chính của Hiệp hội.

3. Duy trì mọi hoạt động của Hiệp hội và chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hoạt động của Hiệp hội; chủ trì các phiên họp Ban Thường vụ và Ban Chấp hành Hiệp hội; điều hành việc triển khai nghị quyết Đại hội toàn thể hội viên và các nghị quyết của Ban Thường vụ và BCH Hiệp hội.

4. Thay mặt Ban Thường vụ Hiệp hội ký các quyết định thành lập các cơ quan, tổ chức và đơn vị trực thuộc Hiệp hội, quyết định bổ nhiệm chức danh, quyết định tuyển dụng cán bộ, quyết định kết nạp hội viên mới và xoá tên hội viên, quyết định ban hành các quy chế hoạt động của Hiệp hội, quy định chế độ phụ cấp cán bộ Văn phòng Hiệp hội phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội.

Điều 15. Phó Chủ tịch Hiệp hội

1. Phó chủ tịch được BCH Hiệp hội phân công có nhiệm vụ chỉ đạo một số mặt hoạt động hoặc một số tổ chức của Hiệp hội để giúp Chủ tịch trong lãnh đạo hoạt động của Hiệp hội. Khi cần Chủ tịch Hiệp hội có thể cử một Phó Chủ tịch thường trực để thay mặt Chủ tịch điều hành mọi công việc của Hiệp hội khi Chủ tịch vắng mặt, đồng thời trực tiếp chỉ đạo hoạt động của cơ quan Văn phòng Hiệp hội.

2. Các Phó Chủ tịch thực hiện chế độ thường xuyên báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Hiệp hội.

Điều 16. Ban Kiểm tra

1. Ban Kiểm tra Hiệp hội do Đại hội toàn thể hội viên của Hiệp hội bầu bằng hình thức bỏ phiếu kín. Ban Kiểm tra Hiệp hội gồm có Trưởng ban, Phó Trưởng ban (nếu cần) và một số uỷ viên do Đại hội quyết định. Trưởng Ban Kiểm tra là uỷ viên Ban Thường vụ. Nhiệm kỳ của Ban Kiểm tra là 04 (bốn) năm và hoạt động độc lập với BCH Hiệp hội.

2. Ban Kiểm tra Hiệp hội có nhiệm vụ giúp Ban Thường vụ thường xuyên kiểm tra việc thực hiện Điều lệ Hiệp hội, nghị quyết Đại hội toàn thể hội viên và các nghị quyết của Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Hiệp hội, kiểm tra hoạt động của BCH và Ban Thường vụ, kiểm tra tài chính của Hiệp hội, giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo có liên quan đến hội viên và các đơn vị thuộc Hiệp hội theo quy định của pháp luật.

3. Ban Kiểm tra họp thường kỳ 06 (sáu) tháng một lần và có thể họp bất thường theo đề nghị của Chủ tịch Hiệp hội và Trưởng Ban Kiểm tra. Trưởng Ban Kiểm tra có quyền đề nghị BCH Hiệp hội tổ chức Đại hội bất thường khi có vấn đề cấp thiết liên quan đến Hiệp hội.

Điều 17. Tổng thư ký và Văn phòng Hiệp hội

1. Tổng thư ký phải là người có phẩm chất tốt, có trình độ quản lý, có kinh nghiệm và mối quan hệ rộng với các doanh nghiệp và cơ quan quản lý nhà nước, có khả năng giao dịch và ứng xử. Tổng thư ký có nhiệm vụ giúp Chủ tịch Hiệp hội điều hành công việc hàng ngày theo nghị quyết, chương trình, kế hoạch, công tác và theo quy chế của Hiệp hội đã được thông qua.

2. Tổng thư ký là người điều hành trực tiếp mọi hoạt động của Văn phòng Hiệp hội và có những nhiệm vụ sau:

- a) Đại diện cho Văn phòng Hiệp hội trong quan hệ giao dịch hàng ngày;
- b) Quản lý danh sách, hồ sơ, tài liệu của các hội viên và các tổ chức trực thuộc do Hiệp hội thành lập; quản lý giấy tờ, tài liệu giao dịch hàng ngày của Hiệp hội;
- c) Tổ chức, xây dựng các quy chế hoạt động của Văn phòng Hiệp hội, quy chế quản lý tài chính, tài sản của Hiệp hội để trình BCH phê duyệt;
- d) Định kỳ báo cáo BCH về các hoạt động của Hiệp hội;
- đ) Chuẩn bị và dự thảo các báo cáo hàng năm và báo cáo nhiệm kỳ của BCH để trình Ban Thường vụ Hiệp hội thông qua;
- e) Chịu trách nhiệm trước BCH Hiệp hội và trước pháp luật về các hoạt động của Văn phòng Hiệp hội.

3. Văn phòng Hiệp hội:

- a) Tổ chức bộ máy và hoạt động của Văn phòng Hiệp hội do Tổng thư ký trình BCH Hiệp hội phê duyệt;
- b) Nhân sự của Văn phòng Hiệp hội do Hội đồng tuyển dụng và Chủ tịch Hiệp hội phê duyệt;
- c) Văn phòng Hiệp hội có trách nhiệm lập và lưu giữ hồ sơ tài liệu về tổ chức hoạt động và tài chính của Hiệp hội;
- d) Cán bộ, nhân viên của Văn phòng Hiệp hội phải là những người có chuyên môn giỏi, có trách nhiệm cao, tuyển dụng qua sát hạch công khai, làm việc theo hợp đồng có thời hạn, trong thời gian làm việc cho Hiệp hội không được làm việc cho bất kỳ tổ chức nào khác trong cùng ngành nghề;
- đ) Kinh phí hoạt động hàng quý, hàng năm cho Văn phòng Hiệp hội do Tổng thư ký trình BCH duyệt và hội nghị thường niên biểu quyết phê chuẩn;
- e) Hiệp hội có thể đặt văn phòng đại diện tại các tỉnh, thành phố theo quy định của pháp luật để thuận lợi cho việc triển khai công tác của Hiệp hội.

Điều 18. Các đơn vị trực thuộc Hiệp hội

Tuỳ theo điều kiện thực tế, Hiệp hội có thể thành lập các đơn vị trực thuộc là các ban của Hiệp hội, các trung tâm trực thuộc Hiệp hội và một số tổ chức

pháp nhân theo quy định của pháp luật. Việc thành lập hoặc giải thể các đơn vị trên do BCH xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật.

Chương V

TÀI CHÍNH, TÀI SẢN CỦA HIỆP HỘI

Điều 19. Nguồn thu của Hiệp hội

1. Hội phí của hội, mức thu hội phí và quản lý hội phí được thực hiện theo quy chế do BCH Hiệp hội quy định.
2. Các khoản thu do hoạt động theo Điều lệ của Hiệp hội và các tổ chức trực thuộc Hiệp hội làm dịch vụ theo quy định của pháp luật.
3. Các khoản tiền ủng hộ hoặc tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước (nếu có).
4. Các khoản thu hợp pháp khác (nếu có).

Điều 20. Các khoản chi

1. Các khoản chi của Hiệp hội phải đảm bảo nguyên tắc: Đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả và đúng quy chế tài chính của Hiệp hội và theo quy định pháp luật.
2. Chi cho hoạt động của Văn phòng Hiệp hội, BCH, Ban thường vụ, Ban Kiểm tra và tổ chức các kỳ Đại hội.
3. Chi phí lương, phụ cấp thực hiện chế độ chính sách đối với người làm công tác Hiệp hội theo quy định của Bộ luật Lao động và quy định của pháp luật có liên quan.
4. Chi phí đóng góp vào các chương trình xã hội, từ thiện.
5. Chi khen thưởng.
6. Các khoản chi phí phát sinh khác phải được BCH Hiệp hội thông qua.

Điều 21. Quản lý và sử dụng tài sản, tài chính

1. Tài sản của Hiệp hội được quản lý và sử dụng theo quy chế quản lý tài sản, tài chính của Hiệp hội do Chủ tịch Hiệp hội ký ban hành và theo quy định của pháp luật.
2. Ban Chấp hành Hiệp hội căn cứ vào tình hình tài chính của Hiệp hội đề xuất mức hội phí thường kỳ của hội viên và được thông qua hội nghị thường niên.
3. Ban Chấp hành Hiệp hội quy định quy chế về quản lý, sử dụng nguồn tài chính và tài sản của Hiệp hội phù hợp với quy định của pháp luật và phải được công khai trước hội viên tại hội nghị thường niên.
4. Ban Kiểm tra có trách nhiệm kiểm tra và báo cáo tài sản, tài chính công khai cho hội viên biết tại hội nghị thường niên.

Chương VI

KHEN THƯỜNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 22. Khen thưởng

1. Những hội viên có thành tích xuất sắc trong công tác Hiệp hội sẽ được Hiệp hội khen thưởng hoặc đề nghị các cấp khen thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua khen thưởng.

2. Ban Chấp hành Hiệp hội quy định cụ thể thẩm quyền, thủ tục, tiêu chuẩn và hình thức khen thưởng.

Điều 23. Xử lý vi phạm

1. Hội viên vi phạm Điều lệ Hiệp hội, làm tổn hại đến danh dự và uy tín của Hiệp hội sẽ bị xử lý kỷ luật với các hình thức từ khiển trách, cảnh cáo đến xoá tên trong danh sách Hiệp hội. Hội viên vi phạm luật pháp sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Ban Chấp hành Hiệp hội quy định cụ thể trình tự, thủ tục và thẩm quyền xử lý kỷ luật theo Điều lệ Hiệp hội và quy định của pháp luật.

Chương VII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 24. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hiệp hội

1. Chỉ có Đại hội toàn thể hội viên của Hiệp hội Doanh nghiệp cộc bê tông phía Nam mới có quyền sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hiệp hội.

2. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hiệp hội phải được quá 1/2 (một phần hai) số đại biểu chính thức có mặt tại Đại hội tán thành và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt mới có hiệu lực thi hành.

Điều 25. Hiệu lực thi hành

1. Điều lệ Hiệp hội Doanh nghiệp cộc bê tông phía Nam gồm 7 (bảy) Chương, 25 (hai mươi năm) Điều đã được Đại hội toàn thể hội viên của Hiệp hội Doanh nghiệp cộc bê tông phía Nam lần thứ I nhất trí thông qua ngày 15 tháng 10 năm 2011.

2. Điều lệ này có hiệu lực thi hành theo Quyết định phê duyệt của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

3. Căn cứ các quy định pháp luật và Điều lệ Hiệp hội, Ban Chấp hành Hiệp hội Doanh nghiệp cộc bê tông phía Nam có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thực hiện Điều lệ này. /.